

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN NA RÌ
TỈNH BẮC KẠN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 13/2023/HS-ST
Ngày 10/5/2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NA RÌ, TỈNH BẮC KẠN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Võ Thanh Bình.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Trần Văn Sinh.

2. Bà Nông Thị Giáp.

- Thư ký phiên tòa: Ông Ma Văn Chung - Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện Na Rì, tỉnh Bắc Kạn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Na Rì, tỉnh Bắc Kạn tham gia phiên tòa: Bà Vương Thị Nhung - Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 5 năm 2023; tại điểm cầu trung tâm Hội trường xét xử Tòa án nhân dân huyện Na Rì, tỉnh Bắc Kạn kết nối với điểm cầu thành phần tại Trại tạm giam Công an tỉnh Bắc Kạn. Tòa án nhân dân huyện Na Rì, tỉnh Bắc Kạn xét xử sơ thẩm trực tuyến công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 12/2023/TLST-HS, ngày 12 tháng 4 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số: 11/2023/QĐXXST-HS ngày 26 tháng 4 năm 2023 đối với các bị cáo:

1. **Đàm Anh T** (tên gọi khác: Không); sinh ngày 02/10/1989; tại: Xã V, huyện N, tỉnh Bắc Kạn; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay: Thôn Bản K, Xã V, huyện N, tỉnh Bắc Kạn; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Tày; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Đàm Văn Q (Đã chết) và con bà Lý Thị D; bị cáo có vợ là Hoàng Thị Diệu L (Đã ly hôn) và có 01 con; tiền án: 01, Bản án số 02/2020/HS-ST ngày 19/02/2020 của Tòa án nhân dân huyện Na Rì, tỉnh Bắc Kạn xử phạt 18 (Mười tám) tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự, ngày 02/02/2021 chấp hành xong án phạt trở về địa phương; tiền sự: Không; nhân thân: Bản án số 60/2009/HS-ST ngày 25/11/2009 của Tòa án nhân dân thị xã Bắc Kạn xử phạt 09 (Chín) tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” và Bản án số 11/2015/HS-ST ngày 23/4/2015 của Tòa án nhân dân huyện Na Rì xử phạt 07 (Bảy) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”; Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 28/12/2022 đến nay, hiện đang bị tạm giam tại trại tạm giam Công an tỉnh Bắc Kạn; (Có mặt tại điểm cầu thành phần).

2. **Đỗ Minh D** (tên gọi khác: Không); sinh ngày 07/01/2000; tại: Xã V, huyện N, tỉnh Bắc Kạn; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay: Thôn Nà L, Xã V, huyện N, tỉnh Bắc Kạn; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 10/12; dân tộc: Tày; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Đỗ

Văn S và con bà Mã Phương T; bị cáo chưa có vợ, con; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 28/12/2022 đến nay, hiện đang bị tạm giam tại trại tạm giam Công an tỉnh Bắc Kạn; (Có mặt tại điểm cầu thành phần).

* **Người bào chữa cho các bị cáo:** Bà Đỗ Thị X, là Trợ giúp viên pháp lý - Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Bắc Kạn; (Có mặt tại điểm cầu trung tâm).

* **Người tham gia tố tụng khác** (Có mặt tại điểm cầu thành phần):

+ Ông Nông Việt H - Cán bộ Đội THAHS&HTTP Công an huyện Na Rì;

+ Ông Nông Văn T - Cán bộ Đội THAHS&HTTP Công an huyện Na Rì;

+ Ông Hoàng Văn H - Cán bộ Đội THAHS&HTTP Công an huyện Na Rì;

+ Ông Đinh Quang S - Chiến sỹ nghĩa vụ Đội THAHS&HTTP Công an huyện Na Rì.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào hồi 17 giờ 45 ngày 28/12/2022 tại đoạn đường Quốc lộ 3B, thuộc thôn X, xã S, huyện N, tỉnh Bắc Kạn Tổ công tác Công an huyện Na Rì khi đang tuần tra kiểm soát đảm bảo an ninh trật tự thì phát hiện 02 đối tượng nam giới điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Yamaha sirius màu đen, BKS 97D1-002.36 di chuyển theo hướng đi xã Văn Lang. Thấy có biểu hiện nghi vấn tàng trữ trái phép chất ma túy, nên Tổ công tác yêu cầu dừng xe để kiểm tra thì hai đối tượng không chấp hành mà tăng ga bỏ chạy, sau đó Tổ công tác đã tiến hành khống chế hai đối tượng trên, sau khi bị khống chế dừng phương tiện, hai đối tượng khai nhận có họ tên đầy đủ là Đỗ Minh D và Đàm Anh T. Tiến hành kiểm tra phát hiện tại túi áo mưa đằng trước bên trái mà D đang mặc trên người có 01 (một) túi nilon trong suốt bên trong có 01 (một) túi nilon màu đen, buộc dây nịt màu vàng, bên trong chứa chất bột màu trắng dạng cục lẫn bột nghi là ma túy. Tổ công tác tiến hành trích một lượng nhỏ chất màu trắng thử với thuốc thử ma túy, kết quả dung dịch thuốc thử chuyển sang màu tím trùng với màu nhận biết Heroine. Tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang hồi 18 giờ 00 ngày 28/12/2022. Tạm giữ 01 gói chất bột màu trắng dạng cục lẫn bột nêu trên và niêm phong trong phong bì ký hiệu A1; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO loại màn hình cảm ứng, mặt lưng màu xanh dương có nhiều vết nứt vỡ tại túi áo phía trước của D; 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius Biển kiểm soát 97D1-002.36; 01 (một) xi lanh (bơm kim tiêm) cũ, đã qua sử dụng.

Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Na Rì đã xét nghiệm chất ma túy đối với Đàm Anh T và Đỗ Minh D, kết quả T, D dương tính, có sử dụng ma túy.

Hồi 20 giờ 35 phút ngày 28/12/2022 tại trụ sở Công an huyện Na Rì cùng có mặt Đàm Anh T và Đỗ Minh D đã tiến hành cân xác định trọng lượng chất màu trắng dạng cục, lẫn bột thu giữ trên người D. Kết quả số chất màu trắng dạng cục đã thu giữ có tổng khối lượng là 3,194g (Ba phẩy một chín tư gam). Sau khi cân xác định khối lượng Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Na Rì đã tiến hành niêm phong số chất màu trắng dạng cục, lẫn bột và được niêm phong trong phong

bì ký hiệu T1 để làm thủ tục gửi giám định, tại quyết định trưng cầu giám định số 53 ngày 29/12/2022.

Ngày 28/12/2022, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Na Rì thi hành lệnh khám xét khẩn cấp số: 20 và số 21 ngày 28/12/2022 đối với nơi ở, công trình phụ cận có liên quan của Đàm Anh T và Đỗ Minh D. Qua khám xét không phát hiện, tạm giữ đồ vật, tài liệu gì liên quan đến hành vi phạm tội của T, D.

Tại Bản kết luận giám định số 23/KL-KTHS ngày 05/01/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Kạn kết luận: Mẫu chất màu trắng dạng cục lẫn bột trong phong bì ký hiệu T1 gửi giám định là ma túy, loại Heroine, có khối lượng 3,194g (Ba phẩy một chín tư gam), sau giám định còn 3,130g (Ba phẩy một ba không gam). Sau khi giám định mẫu chất gửi giám định cùng phong bì, bao gói cũ được niêm phong vào phong bì mới ký hiệu T19 hoàn trả lại cho Cơ quan trưng cầu.

Tại cơ quan điều tra Đàm Anh T và Đỗ Minh D đều khai nhận: Sáng ngày 28/12/2022 Đỗ Minh D rủ Đàm Anh T đi Thái Nguyên chơi, lúc này D đã có ý định đi Thái Nguyên để tìm mua ma túy nhưng không nói cho T biết, T đồng ý đi cùng D. Khoảng 09 giờ cùng ngày, T điều khiển xe mô tô Biếm kiểm soát 97D1-002.36 chở D cùng đi Thái Nguyên. Khi đi đến đoạn đường tròn Tân Long, thuộc thành phố Thái Nguyên, T nói với D đi tìm mua ma túy thì D đồng ý. T và D gặp một người đàn ông ở cạnh đường hỏi mua ma túy thì người đàn ông đó nói “vào trong ngõ một đoạn có người đàn ông mặc áo màu nâu ở trong đó vào thấy thì hỏi”. T chở D đi vào trong ngõ, T dừng xe lấy ra số tiền 2.000.000đ (Hai triệu đồng) và D cũng đưa cho T 2.000.000đ (Hai triệu đồng) để góp tiền mua ma túy. T cầm tiền của D xong đi bộ tìm mua ma túy, D đợi ở xe mô tô. T đi một đoạn khoảng 10m thì gặp một người đàn ông mặc áo màu nâu khoảng hơn 40 tuổi. T hỏi mua ma túy với người đàn ông đó và đưa cho người đàn ông đó số tiền 3.800.000đ (Ba triệu tám trăm nghìn đồng) thì người đàn ông đó đưa cho T một gói nhỏ ma túy. Mua được ma túy, T quay ra rồi đưa gói ma túy vừa mua được cho D cầm, T điều khiển xe mô tô chở D theo đường Quốc lộ 3 mới về huyện Na Rì. Trên đường về T nói chuyện với D là mua gói ma túy đó hết 3.800.000đ (Ba triệu tám trăm nghìn đồng), T đưa cho D 50.000,đ (năm mươi nghìn đồng) để mua kim tiêm và nước cất để sử dụng ma túy. Số tiền còn lại 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) T đã dùng mua xăng xe hết. Đi đến đoạn đường đèo Áng Tòng phía bên Thác Giềng thì T dừng xe, bảo D lấy ma túy ra để sử dụng. D đưa gói ma túy ra, T mở gói ma túy trích ra một ít, D cũng tự trích ra một ít để pha vào nước cất đã chuẩn bị từ trước sau đó tiêm trực tiếp vào cơ thể. Sau khi sử dụng xong T gói lại và đưa gói ma túy cho D cầm và tiếp tục điều khiển xe mô tô chở D đi về huyện Na Rì. Khi đi đến đoạn ngã ba Xưởng Cưa đoạn đường rẽ vào xã Văn Lang thì bị Cơ quan Công an kiểm tra phát hiện và thu giữ 01 gói ma túy tại túi áo mưa đang mặc trên người của D. Lời khai nêu trên của Đàm Anh T và Đỗ Minh D phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Nguyên nhân dẫn đến hành vi phạm tội là do Đàm Anh T và Đỗ Minh D là những người nghiện ma túy, việc tàng trữ trái phép chất ma túy là để sử dụng, thỏa mãn cơn nghiện của bản thân.

Đàm Anh T hiện có 01 tiền án về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” chưa được xóa án tích. Ngày 28/12/2022 tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội tàng trữ trái phép chất ma túy. Do vậy Đàm Anh T phải chịu 01 (một) tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015 đó là “Tái phạm”. Đàm Anh T được hưởng 02 (hai) tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là "Người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải" và "Người phạm tội là người có thành tích xuất sắc trong học tập" (bị cáo có thành tích đạt Huy chương vàng đơn nam môn cầu lông tại Hội khỏe Phù Đổng tỉnh Bắc Kạn lần thứ IV năm 2004, theo Chứng nhận, Quyết định số 39/QĐ-KT ngày 24/02/2004 của Giám đốc Sở giáo dục - đào tạo tỉnh Bắc Kạn), các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s, v khoản 1 Điều 51/BLHS. Ngoài ra bị cáo có mẹ đẻ là bà Lý Thị D được Bộ trưởng Bộ giáo dục và đào tạo tặng Huy chương vì sự nghiệp giáo dục và có cha là ông Đàm Văn Q được Bộ trưởng Bộ giáo dục và đào tạo tặng Kỷ niệm chương vì sự nghiệp giáo dục nên bị cáo được hưởng thêm 01 tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51/BLHS.

Đỗ Minh D được hưởng 01(một) tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Vật chứng và các đồ vật, tài liệu tạm giữ:

- 01 (một) phong bì niêm phong, dán kín, ký hiệu T2.
- 01 (một) phong bì niêm phong dán kín, ký hiệu T19.
- 01 (một) phong bì dán kín niêm phong ký hiệu X1.
- 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu xanh, màn hình cảm ứng, mặt sau màn hình có nhiều vết nứt vỡ. Số IMEI1: 869778040602014; IMEI2: 86977804602006, bên trong có lắp thẻ sim số: 0963591948.
- 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius BKS 97D1-002.36 màu sơn đen, bạc, số máy E32VE627080, số khung RLCUE3740NY156818, dung tích xi lanh 110 cm³. Xe không có gương chiếu hậu, không có cụm đèn hậu, xe đã qua sử dụng. (Các vật chứng trên hiện đang được quản lý theo quy định của pháp luật).

Quá trình điều tra xác định được chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius BKS 97D1-002.36 màu sơn đen, bạc, số máy E32VE627080, số khung RLCUE3740NY156818 là xe của Đỗ Minh D mua tại cửa hàng xe máy trả góp, chiếc xe có giá 26.700.000đ (Hai mươi sáu triệu bảy trăm nghìn đồng), D đã thanh toán số tiền 6.700.000đ (Sáu triệu bảy trăm nghìn đồng), còn lại D vay Công ty tài chính Home Credit. Hiện nay D còn nợ Công ty tài chính Home Credit số tiền 20.753.745đ (Hai mươi triệu bảy trăm năm mươi ba nghìn bảy trăm bốn mươi năm đồng) bao gồm cả gốc lẫn lãi, do vậy đăng ký của chiếc xe mô tô hiện nay Công ty tài chính Home Credit đang giữ.

Tại văn bản số 228/2023/HC-LC, ngày 15/3/2023 của Công ty tài chính Home Credit có ý kiến: Khách hàng Đỗ Minh D đã ký hợp đồng tín dụng số 4204253218 với Home Credit bằng hình thức cho vay trả góp vào ngày 20/8/2022 với số tiền vay

là 21.582.000 đồng. Tuy nhiên khoản vay của khách hàng đang quá hạn hơn 113 ngày, số tiền còn lại phải thanh toán là 20.753.745 đồng. Hiện tại Home Credit đang lưu bản gốc Giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô Biển kiểm soát 97D1-002.36 do khách hàng chưa hoàn thành nghĩa vụ thanh toán khoản vay nói trên. Đối với khoản vay trên của khách hàng Home Credit không yêu cầu giải quyết chung trong vụ án và sẽ yêu cầu cơ quan có thẩm quyền giải quyết theo quy định của pháp luật trong trường hợp có bất kỳ vấn đề nào phát sinh.

Đối với người đã bán ma túy loại Heroine cho Đàm Anh T và Đỗ Minh D vào ngày 28/12/2022 ở khu vực gần đường tròn Tân Long, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên. Do T, D không quen biết và cũng không biết họ tên, địa chỉ người này nên không đủ cơ sở để điều tra xử lý.

Tại bản cáo trạng số 14/CT - VKSBB ngày 11/4/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Na Rì, tỉnh Bắc Kạn truy tố Đàm Anh T và Đỗ Minh D về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c Khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Điều luật có nội dung:

“1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

a) Đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi quy định tại Điều này hoặc đã bị kết án về tội này hoặc một trong các tội quy định tại các điều 248, 250, 251 và 252 của Bộ luật này, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm;

.....

c) Heroine, có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;.....

5. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản”.

Lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa như cáo trạng đã truy tố, phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án và phù hợp với kết quả tranh tụng.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Na Rì, tỉnh Bắc Kạn giữ nguyên quan điểm đã truy tố đối với các bị cáo theo cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Đàm Anh T và Đỗ Minh D phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s, v Khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 17; Điều 58; Điều 38/BLHS năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017. Xử phạt: Bị cáo Đàm Anh T từ 30 tháng đến 36 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ 28/12/2022. Không áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s Khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 38/BLHS năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017. Xử phạt: Bị cáo Đỗ Minh D từ 24 tháng đến 30 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ 28/12/2022. Không áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo.

Về vật chứng của vụ án: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

- Trả lại cho bị cáo Đỗ Minh D 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO, bên trong có lắp thẻ sim số: 0963591948.

- Tịch thu hóa giá sung công quỹ Nhà nước 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius BKS 97D1-002.36 của bị cáo Đỗ Minh D.

- Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) phong bì niêm phong, dán kín, ký hiệu T2; 01 (một) phong bì niêm phong dán kín, ký hiệu T19; 01 (một) phong bì dán kín niêm phong ký hiệu X1.

Về án phí: Áp dụng Điều 135 Bộ luật Tố tụng Hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về án phí: Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho các bị cáo Đàm Anh T và Đỗ Minh D.

Tại phiên tòa, người bào chữa cho các bị cáo nêu quan điểm bào chữa nhất trí với lời luận tội của Viện kiểm sát về tội danh, điều luật áp dụng, loại hình phạt, đánh giá nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ TNHS, xử lý vật chứng mà Kiểm sát viên đã đề nghị. Người bào chữa có kiến về mức hình phạt mà đại diện Viện kiểm sát đề nghị áp dụng đối với các bị cáo là cao. Đề nghị HĐXX đánh giá toàn diện vụ án, đánh giá động cơ, mục đích, nhân thân, nhận thức pháp luật của các bị cáo còn nhiều hạn chế, các bị cáo là người nghiện chất ma túy, việc tàng trữ trái phép chất ma túy là để sử dụng cho bản thân. Đề nghị HĐXX xem xét xử phạt bị cáo T từ 18 đến 24 tháng tù, bị cáo D từ 15 đến 18 tháng tù. Đề nghị miễn hình phạt bổ sung bằng tiền và miễn án phí hình sự sơ thẩm đối với các bị cáo vì các bị cáo là đồng bào dân tộc thiểu số sinh sống ở vùng kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn, là người nghiện ma túy, không có việc làm, thu nhập.

Các bị cáo không có ý kiến bổ sung đối với luận cứ bào chữa của người bào chữa.

Nói lời sau cùng: Các bị cáo có ý kiến mong Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Na Rì, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Na Rì, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, các bị cáo và người bào chữa cho các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là đúng quy định của pháp luật.

[2]. *Về căn cứ định tội, định khung hình phạt:* Tại phiên tòa, các bị cáo Đàm Anh T, Đỗ Minh D đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai của bị cáo phù hợp với các chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, kết quả tranh tụng tại phiên tòa. Như vậy có đủ cơ sở kết luận: Hồi 18 giờ 00 phút ngày 28/12/2022 tại thôn X, xã S, huyện N, tỉnh Bắc Kạn, Đỗ Minh D và Đàm Anh T đã có hành vi tàng trữ trái phép 3,194g (Ba phẩy một chín tư gam) ma túy loại Heroine. Mục đích tàng trữ ma túy là để sử dụng cho bản thân thì bị Cơ quan điều tra Công an huyện Na Rì phát hiện

bắt quả tang, thu giữ tang vật. Hành vi của các bị cáo đã phạm vào tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

[3]. *Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo*: Hành vi của các bị cáo thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, gây mất trật tự trị an ở địa phương, cần xử lý nghiêm bằng pháp luật hình sự, nhằm giáo dục các bị cáo và phòng ngừa chung cho toàn xã hội.

[4]. *Xét vai trò của các bị cáo*: Đây là vụ án đồng phạm giản đơn, các bị cáo là người nghiện ma túy, mục đích phạm tội là tàng trữ để sử dụng cho bản thân, các bị cáo cùng nhau góp tiền, cùng nhau đi mua ma túy, cùng nhau tàng trữ trái phép chất ma túy thì bị bắt quả tang. Như vậy, các bị cáo có vai trò ngang nhau trong vụ án này.

[5]. *Xét về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự*:

- *Về nhân thân*:

+ Bị cáo Đỗ Minh D chưa có tiền án, tiền sự, có nhân thân tốt.

+ Bị cáo Đàm Anh T có 01 tiền án về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" tại Bản án số 02/2020/HSST, ngày 19/02/2020 của Tòa án nhân dân huyện Na Rì xử phạt 18 tháng tù chưa được xóa án tích; ngoài ra bị cáo Đàm Anh T vào ngày 25/11/2009 bị Tòa án nhân dân thị xã Bắc Kạn xử phạt 09 (Chín) tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” tại Bản án số 60/2009/HS-ST và ngày 23/4/2015 bị Tòa án nhân dân huyện Na Rì xử phạt 07 (Bảy) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” tại Bản án số 11/2015/HS-ST. Tuy các bản án số 60/2009/HSST, bản án số 11/2015/HSST đã được xóa án tích nhưng điều này cho thấy bị cáo thiếu sự tu dưỡng, rèn luyện, ý thức chấp hành pháp luật kém. Có căn cứ để đánh giá bị cáo có nhân thân xấu.

- *Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự*:

+ Về tình tiết tăng nặng TNHS: Ngày 28/12/2022 bị cáo T thực hiện hành vi phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" khi chưa được xóa án tích của bản án số 02/2020/HSST, ngày 19/02/2020. Do đó, bị cáo T phải chịu 01 tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự đó là “Tái phạm”.

+ Về tình tiết giảm nhẹ TNHS: Cả 02 bị cáo đều được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51/BLHS là "Người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải". Bị cáo Đàm Anh T có thành tích đạt Huy chương vàng đơn nam môn cầu lông tại Hội khỏe Phù Đổng tỉnh Bắc Kạn lần thứ IV năm 2004, theo Chứng nhận, Quyết định số 39/QĐ-KT ngày 24/02/2004 của Giám đốc Sở giáo dục - đào tạo tỉnh Bắc Kạn, nên được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm v khoản 1 Điều 51/BLHS là “Người phạm tội có thành tích xuất sắc trong học tập”.

Ngoài ra bị cáo T có mẹ đẻ là bà Lý Thị D được Bộ trưởng Bộ giáo dục và đào tạo tặng Huy chương vì sự nghiệp giáo dục và có cha là ông Đàm Văn Q được Bộ trưởng Bộ giáo dục và đào tạo tặng Kỷ niệm chương vì sự nghiệp giáo dục. Do vậy bị cáo T được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5]. *Về hình phạt áp dụng đối với các bị cáo*:

Bị cáo Đàm Anh T có nhân thân xấu, phạm tội thuộc trường hợp Tái phạm. Bị cáo Đỗ Mạnh D có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, không phải chịu tình tiết tăng nặng. Mặc dù vụ án đồng phạm giản đơn, vai trò của các bị cáo trong vụ án là ngang nhau, nhưng HĐXX thấy rằng cần phải áp dụng hình phạt tù giam đối với các bị cáo, bị cáo T phải chịu mức hình phạt cao hơn so với bị cáo D để đảm bảo tính công bằng, nghiêm minh và nguyên tắc cá thể hóa trách nhiệm hình sự.

[6]. *Về hình phạt bổ sung*: Các bị cáo là người nghiện ma túy, không có nghề nghiệp, thu nhập, không có tài sản và tại phiên tòa, các bị cáo, người bào chữa cho các bị cáo đều xin được miễn áp dụng hình phạt bổ sung; đại diện Viện kiểm sát cũng đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền đối với các bị cáo. Do đó, HĐXX không áp dụng hình phạt bổ sung bằng phạt tiền đối với các bị cáo.

[7]. *Về vật chứng trong vụ án*:

- Đối với 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius BKS 97D1-002.36 màu sơn đen, bạc, số máy E32VE627080, số khung RLCUE3740NY156818, dung tích xi lanh 110 cm³ tạm giữ của bị cáo D, đây là phương tiện các bị cáo sử dụng để phục vụ cho quá trình thực hiện hành vi phạm tội. Do đó cần tịch thu hóa giá sung công quỹ Nhà nước.

- Đối với 01 (một) phong bì niêm phong, dán kín, ký hiệu T2. Bên ngoài ghi “Vật chứng còn lại vụ Tàng trữ trái phép chất ma túy xảy ra ngày 28/12/2022”. Bên trong phong bì niêm phong có: 01 (một) túi nilon trong suốt, 01 (một) mảnh nilon màu đen, 01 (một) dây nịt màu vàng, 01 phong bì ký hiệu A1 đã mở niêm phong; 01 (một) phong bì niêm phong dán kín, ký hiệu T19, một mặt phong bì ghi “Mẫu hoàn trả vụ: Đỗ Minh D (2000) và Đàm Anh T (1989)”, bên trong có chứa: 3,130g (Ba phẩy một ba không gam) ma túy cùng phong bì bao gói cũ đã mở niêm phong; 01 (một) phong bì dán kín niêm phong ký hiệu X1 bên trong có 01 (một) chiếc xi lanh cũ, đã qua sử dụng liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo T và bị cáo D nên cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu xanh, màn hình cảm ứng, mặt sau màn hình có nhiều vết nứt vỡ. Số IMEI1: 869778040602014; IMEI2: 86977804602006, bên trong có lắp thẻ sim số: 0963591948 là tài sản của bị cáo D không liên quan đến hành vi phạm tội nên cần được trả lại cho bị cáo D.

[8]. *Về các vấn đề khác*:

- Đối với người đã bán ma túy loại Heroine cho Đàm Anh T và Đỗ Minh D vào ngày 28/12/2022 ở khu vực gần đường tròn Tân Long, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên. Do T, D không quen biết và cũng không biết họ tên, địa chỉ người này nên Cơ quan điều tra không đủ cơ sở để điều tra xử lý là đúng quy định của pháp luật.

- Đối với giấy đăng ký của chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius BKS 97D1-002.36 của Đỗ Minh D hiện đang do Công ty tài chính Home Credit giữ. Quá trình điều tra, cơ quan Cảnh sát điều tra đã có văn bản yêu cầu công ty tài chính Home Credit tham gia tố tụng, nhưng công ty tài chính Home Credit (có trụ sở tại: số 20 đường Nguyễn Đăng Giai, phường Thảo Điền, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh) đã có văn bản số: 228/2023/HC-LC, ngày 15/3/2023 gửi cơ quan điều tra không yêu cầu giải quyết về nghĩa vụ trả nợ trong vụ án này. Do đó, HĐXX

không xét giải quyết. Các bên có quyền yêu cầu Tòa án giải quyết việc vay tiền và nghĩa vụ trả tiền trong vụ án dân sự khác nếu các bên có tranh chấp.

[9]. *Về án phí*: Bị cáo Đàm Anh T và bị cáo Đỗ Minh D là đồng bào dân tộc thiểu số, sinh sống ở vùng kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn và có đơn xin miễn án phí hình sự sơ thẩm. Căn cứ vào Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về án phí: Miễn án phí Hình sự sơ thẩm cho bị cáo T và bị cáo D.

[10]. *Về quyền kháng cáo*: Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Đàm Anh T và bị cáo Đỗ Minh D phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s, v Khoản 1, Khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 17; Điều 58; Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Đàm Anh T 24 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ 28/12/2022. Tiếp tục tạm giam bị cáo Đàm Anh T 45 (Bốn mươi lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án để đảm bảo thi hành án.

Không áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo T.

- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s Khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Đỗ Minh D 18 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ 28/12/2022. Tiếp tục tạm giam bị cáo D 45 (Bốn mươi lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án để đảm bảo thi hành án.

Không áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo D.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 đã được sửa đổi bổ sung năm 2017; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

- Trả lại cho bị cáo Đỗ Minh D 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu xanh, màn hình cảm ứng, mặt sau màn hình có nhiều vết nứt vỡ. Số IMEI1: 869778040602014; IMEI2: 86977804602006, bên trong có lắp thẻ sim số: 0963591948.

- Tịch thu hóa giá sung công quỹ nhà nước 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu: Yamaha; loại xe: Sirius; BKS 97D1-002.36; màu sơn đen, bạc; số máy E32VE627080; số khung RLCUE3740NY156818; dung tích xi lanh: 110 cm³, xe không có gương chiếu hậu, không có cùm đèn hậu.

- Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) phong bì niêm phong, dán kín, ký hiệu T2. Bên ngoài ghi “Vật chứng còn lại vụ Tàng trữ trái phép chất ma túy xảy ra ngày 28/12/2022”. Bên trong phong bì niêm phong có: 01 (một) túi nilon trong suốt, 01 (một) mảnh nilon màu đen, 01 (một) dây nịt màu vàng, 01 phong bì ký hiệu A1 đã mở niêm phong; 01 (một) phong bì niêm phong dán kín, ký hiệu T19, một mặt phong bì ghi “Mẫu hoàn trả vụ: Đỗ Minh D (2000) và Đàm Anh T (1989)”, bên

trong có chứa: 3,130g (Ba phẩy một ba không gam) ma túy cùng phong bì bao gói cũ đã mở niêm phong; 01 (một) phong bì dán kín niêm phong ký hiệu X1 bên trong có 01 (một) chiếc xi lanh cũ.

(Tình trạng vật chứng theo biên bản giao nhận giữa Công an huyện Na Rì và Chi cục thi hành án dân sự huyện Na Rì ngày 28/4/2023)

3. Về án phí: Áp dụng Điều 135 Bộ luật Tố tụng Hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về án phí: Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Đàm Anh T và bị cáo Đỗ Minh D.

4. Quyền kháng cáo: Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bắc Kạn;
- VKSND tỉnh Bắc Kạn;
- VKSND huyện Na Rì;
- Công an huyện Na Rì;
- Chi cục THADS huyện Na Rì;
- Sở Tư pháp tỉnh Bắc Kạn;
- Các bị cáo;
- Người bào chữa;
- Lưu: Hồ sơ vụ án; Văn thư.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

(Đã ký)

Võ Thanh Bình

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

TRẦN VĂN SINH

NỤNG THỊ GIÓP

VŨ THANH BỈNH